

KINH
NGŨ
BÁCH
DANH
QUẢN
THÊ
ÂM

Quảng Minh dịch

Kính dâng lên giác linh Hòa thượng bốn sư

Thượng Minh hạ Hạnh
nhân húy nhật lần thứ 16.

Kính dâng lên Song thân.

*Nguyện cầu những ai lễ lạy 500 danh hiệu bồ
tát Quán Thế Âm*

*sẽ được đại sĩ nắm giữ bằng ngàn tay, soi thấy
bằng ngàn mắt,*

làm cho phát khởi và thực hành hạnh từ bi.

*Con về nương tựa Phật, con về nương tựa
Pháp, con về nương tựa Tăng,
con về nương tựa bồ tát Quán Thế Âm,
cầu nguyện cho Má con bệnh chóng tiêu trừ,
ta bà ha.*

LỜI PHI LỘ

Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm không tìm thấy trong Đại tạng kinh. Kinh này chắc là do một vị cao tăng Phật giáo Việt Nam biên soạn, nhưng biên soạn vào lúc nào thì chưa ai biết được. Trong Kiến Đàn Giải Uế Nghi của Thủy Lục Chư Khoa có lời tán thán bồ tát Quán Thế Âm rằng: “Nhân tu sáu độ, quả chứng một thừa, thệ nguyện rộng sâu như biển lớn mênh mông không thể đo lường, từ bi cao lớn tựa trời xanh che trùm chẳng thấy ngần mé, cúng thân bất hoại, rộng phát mười hai nguyện đẹp, trải vô lượng kiếp, linh ứng năm trăm tên lành.” (Nhân tu lục độ, quả chứng nhất thừa, thệ nguyện hoàng thâm, như đại hải chi uông dương bất trắc, từ bi quảng đại, nhược trường thiên chi phú đảo vô ngân, hiến bất hoại thân, quảng phát thập nhị nguyện, lịch vô lượng kiếp, linh cảm ngũ bách danh.) Theo Việt Nam Phật Giáo Sử Luận của G.S Nguyễn Lang, Thủy Lục Chư Khoa, “một nghi thức cúng cô hồn dưới nước và trên cạn”, được thiền sư Chuyết Chuyết (1590 – 1644) đem theo lần đầu khi vào Việt Nam hoàng hóa. Xem toàn văn Thủy Lục Chư Khoa thì thấy đó là khoa nghi của truyền thống Phật giáo Việt Nam khởi đi từ thời Trần rồi tiếp tục được trùng san bởi thiền sư Chân Nguyên (1646 – 1726), cụ thể là Nghênh Sư Duyệt Định Khoa của ngài được thêm vào

phần mở đầu của Thủy Lục Chư Khoa. Như vậy, kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm hẳn phải xuất hiện trước thời của thiền sư Chuyết Chuyết, tức trước thế kỷ thứ 16, lùi xa hơn nữa tới thế kỷ thứ 12 của Phật giáo đời Trần, đặc biệt có thể xuất hiện vào thế kỷ thứ 13, khi mà tín ngưỡng bồ tát Quán Thế Âm ngàn tay ngàn mắt được truyền tụng rộng rãi.

Người dịch có bản phóng ảnh kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm của Viện Thông Tin Khoa Học Xã Hội. Đó là bản kinh xưa mà các chùa cổ ở miền Bắc thường tàng bản, bìa khổ 16.5 x 29 cm màu nâu, dày 100 trang giấy dó, rìa kinh bôi mực đỏ. Trang đầu tiên là tựa kinh cùng hai hàng chữ ghi: “Hà Nội tỉnh An Trạch thôn Xiển Pháp tự tàng bản” và “Thành Thái Mậu Tuất trọng hạ cát nhật trùng tuyên” (“Chùa Xiển Pháp, thôn An Trạch, tỉnh Hà Nội tàng bản” và “Thành Thái Mậu Tuất (1898), mùa Hạ, ngày lành trùng khắc”). Trang 3 là hình tượng đức bốn sư Thích Ca Mâu Ni và trang 4 là hình tượng bồ tát Quán Thế Âm hai mươi bốn tay. Nghề in của nước ta có ra là từ việc in ấn kinh sách nhà Phật, và chùa Xiển Pháp (nằm bên phải Văn Miếu) là một trong những cơ sở in khắc nổi tiếng ở tỉnh Hà Nội, với 17 bản kinh như: An tượng tam muội kinh, Lục Tổ đàn kinh, Kim Cương Bát Nhã Kinh, Kim Cương Kinh luận, Dược Sư, Mục Lục kinh, Hộ Đồng Tử kinh, Đại Bi xuất tướng, Ngũ bách danh kinh, Tam quy Ngũ giới kinh, Phổ Môn phẩm kinh,

Nhân quả hồi dương, Di Đà nhân quả kinh điển âm, Mục Liên kinh điển âm, Ngũ Vương xuất gia kinh điển âm, Bồ thí công đức kinh điển âm, Thập lục quán kinh điển âm.

Chùa Quán Sứ có ấn bản Ngũ Bách Danh Kinh Đối Chiếu, có lẽ in sau năm 1934, năm mà Tổng Hội Phật Giáo Bắc Kỳ thành lập. Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm hiện nay lưu hành là trích trong Chư Kinh Nhứt Tụng, Thích Chân Lý, chùa Đức Hòa xuất bản, Sài Gòn 1967. Đó là bản dịch âm có biên soạn của Hòa thượng Thích Tâm Châu. Nay người dịch chỉ dịch âm toàn bộ bản gốc cùng dịch nghĩa, với tâm niệm mong sao, qua phần chuyển ngữ có thêm thắt cho rõ nghĩa nhưng có căn cứ vào các kinh điển liên quan đến Bồ Tát Quán Thế Âm, những người con Phật lễ lạy 500 danh hiệu của đại sĩ sẽ được “cảm ứng”. Sau khi đối chiếu với các kinh như: kinh Thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng đại viên mãn đại bi tâm đà la ni, kinh Quán Thế Âm Bồ Tát Bí Mật Tạng Như Ý Luân Đà La Ni Thần Chú, kinh Bất Không Quyển Sách Chú, phẩm Phổ Môn của kinh Diệu Pháp Liên Hoa, thì thấy rằng kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm không chỉ ca ngợi danh hiệu, bản nguyện, công đức của đại sĩ Quán Âm, mà còn đề cao tha lực của ngài và của các thần chú như: chú Đại bi, chú Như ý ma ni luân, chú Thiên chuyển. Phần cuối của lễ sám là tụng kinh Quán Thế Âm Bồ Tát Cứu Khổ. Kinh này là một trong những kinh quan

trong của đạo Cao Đài, nhưng xét trong tạng chữ Vạn thì đây là kinh số 34, một trong những kinh Ấn Độ soạn thuật, thuộc Phương đẳng bộ. Điều đặc biệt là, thay vì tụng Tâm kinh để kết lại việc lễ sám, người xưa đã sử dụng kinh Cửu Khổ. Thâm ý có lẽ bản thân kinh này cũng là một thần chú với lời nguyện cầu thiết tha, và trên hết, tụng niệm kinh này thì có cảm ứng. Phật giáo hiện tại có rất nhiều kinh điển để tụng niệm của hai truyền thống Nam truyền và Bắc truyền, vì vậy kinh Cửu Khổ bị đưa vào quên lãng, chỉ còn lưu truyền trong đạo Cao Đài và đăng trên các trang báo với lời ghi “đọc những lời nguyện này 9 ngày (9 lần) thì cầu gì được nấy – được việc nhờ in những lời nguyện này” hay trên vài trang nhà Phật giáo. Kinh này đi cùng với kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm, được san bổ lại phần chú ngữ, vốn được lưu truyền rộng rãi trong nhân gian, hẳn là đề tài thú vị để nghiên cứu.

Trong khi chuyển dịch chắc không sao tránh những lỗi lầm, người dịch ngưỡng mong chư vị thiện tri thức từ bi chỉ giáo.

Vía Quán Thế Âm bồ tát
19.09. Kỷ Sửu (05.11.2009)

Quảng Minh
Cẩn chí

KINH NGŨ BÁCH DANH QUÁN THỂ ÂM

Dịch âm

LỄ NGŨ BÁCH DANH QUÁN THẾ ÂM NGHI

(Cử tán:)

**Dương chi tịnh thủy
Biển sái Tam thiên
Tánh không bát đức lợi nhân thiên
Pháp giới quảng tăng diên
Diệt tội tiêu khiên
Hỏa diệm hóa hồng liên.**

Nam mô Thanh lương địa Bồ tát ma ha tát. (3 lần)

**Trí tuệ hoằng thâm đại biện tài
Đoan cư ba thượng tuyệt trần ai
Tường quang thước phá thiên sinh bịnh
Cam lộ năng khuynh vạn kiếp tai
Thúy liễu phát khai kim thế giới
Hồng liên dũng xuất ngọc lâu đài
Ngã kim khể thủ phần hương tán
Nguyện hướng nhân gian ứng hiện lai.**

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

Cung văn, Viên Thông Giáo Chủ, mãn nguyệt kim dung, thị Di Đà ư Cực lạc quốc trung, trợ Thích Ca ư Ta bà giới nội, cư lưu ly chúng bảo chi sơn, xử thiên diệp hồng liên chi tọa. Quá khứ Chánh Pháp Minh, hiện tiền Quán Tự Tại, tam thập nhị ứng, quảng độ quần sinh, thất nạn nhị cầu, đa phương ứng vật. Thù thắng diệu lực, tán mặc năng cùng, ngưỡng khấu hồng từ, phủ chương động giám.

Kim thần phụng vị kiến đàn _____ nhân toàn gia quyền đẳng, bảm Phật di huấn, kiến đàn tỳ kheo _____ kĩ lĩnh thập phương sĩ thứ nhân đẳng, thỉnh mạng Tăng chúng, tựu vu tinh lam (gia xứ) _____ tu lễ Quán Âm, phổ phúc đạo tràng.

Thượng lai khái kiến chi sơ, cần phần tín hương, cung thỉnh Bồ tát:

Thùy dương liễu nhi biến sái cam lộ, trừ nhiệt não dĩ giai đắc thanh lương, tầm thanh cứu khổ ư tứ sinh, thuyết pháp độ thoát ư lục đạo, bảm từ bi kiên cố chi tâm, cụ tự tại đoan nghiêm chi tướng. Hữu cầu giai ứng, vô nguyện bất tòng, cố ngã truy lưu, đoan bình tịnh quán, thành tụng mật ngôn, gia trì pháp thủy.

Thị thủy giả, phương viên tùy khí, doanh hư nhậm thời, Xuân phán Đông ngưng, khảm lưu cần chỉ. Hạo hạo hồ diệu nguyên mặc trắc, thao thao hồ linh phái nan cùng, bích giản tàng long, hàn đàm tẩm nguyệt. Hoặc tại quân vương long bút hạ, tán tác ân ba, hoặc cư bồ tát liễu chi đầu, sái vi cam lộ. Nhất trích tài triêm, thập phương câu tịnh.

**Bồ tát liễu đầu cam lộ thủy
Năng linh nhất trích biến thập phương**

**Tinh thiên cầu uế tận quyền trừ
Linh thử đàn tràng tất thanh tịnh.**

Giáo hữu mật ngôn, cần đương trì tụng:

**Án, nại ma ba cát ngõa đế, a ba ra mật đạp, a
ưu rị a nạp, tô tất nễ, thực chấp đạp, điệp tả ra tế giã,
đát tháp nghiệt đạt giã, a ra ha đế, tam đượ tam bắt
đạt giã, đát nễ giã tháp. Án, tát rị ba, tang tư cát rị,
bát rị thuật đạp, đạt ra mã đế, nghiệt nghiệt nại tang,
mã ngọt nghiệt đế, sa ba ngõa tử thuật đế, mã hát nại
giã, bát rị ngõa rị sa hát.**

Nguyện tương dĩ thử thắng công đức

Bát nạn tam đồ chúng khổ tức.

Mỗi tụng trì tứ ân tổng báo,

Trí siêu khổ hải

Viên mãn ba la mật.

Vô lượng, vô lượng

Vô lượng thọ

Vô lượng, vô lượng

Vô lượng thọ

Vô Lượng Thọ Tôn Phật.

Kim lô nội

Bảo triện nhiệt

Hương vân cái.

Án ma ni bát di hồng.

Dĩ thử kinh chú, công đức hồi hướng, hộ pháp
long thiên, tam giới nhạc độc linh thông, thủ hộ già lam

chân tề, kỳ phước bảo an bình, thiện trang nghiêm hữu vị
tiên linh, phổ nguyện pháp giới oan thân cộng nhập Tỳ
Lô tánh hải.

Nhất thiết cung kính tín lễ (hòa) Thường trụ Tam
bảo.

Thán tam nghiệp:

Trùng ngưng khai thúy song liên mục
Thanh cảm phân loan sơ nguyệt my
Đỉnh bội viên minh kim sắc hoảng
Cảnh bàn gian quả châu anh lạc.

Hạ đạm hồng liên ngưng thiết tướng
Tần bà đan quả diễm thân đoan
Uy nghi tướng nhược tượng vương hình
Thuyết pháp thanh đồng sư tử hồng.

Phó cảm ứng cơ vô tạm tức
Tâm thanh cứu khổ vị tăng hưu
Tam không, không quán, quán không không
Tứ đẳng trụ tâm tâm đẳng đẳng.

Phúng tam nghiệp chân ngôn:

Án, sa phạ bà phạ, truat độ tát rị phạ, đạt rị ma, tát
ra phạ, bà phạ truat độ hám. (3 lần)

Phúng bông hương hoa tán hiến kệ:

(Đại chúng cùng quỳ, trang nghiêm cầm hương
hoa, như pháp cúng dường)

Ngũ phận chân hương phứ
Thất giác diệu hoa nghiêm
Lưu chú tứ biện hà
Xung dương Tam bảo hải.
Khuyñh ngã thân khẩu ý
Cung bĩ Phật Pháp Tăng
Đại tác quang minh vân
Phổ lợi vô cùng cực.

(Cúng dường xong, chúng hòa)

Nhất thiết cung kính: Viên Thông giáo Chủ, Chính Pháp đạo Sư, cư Thiên Trúc, trụ Bồ Đà, hiện Tăng già, hóa Đạt Ma, biến Thiên thủ nhãn, cụ lực thần thông. Mi hoành tân nguyệt loan loan, mục động lưu tinh xán xán, thúy phát bồ tam Xuân chi liễu, hồng nhan khai cử Hạ chi liên. Hà y quải lục thù, hoa quan trang thất bảo, tầm thanh nhi cứu khổ cứu nạn, phát nguyện nhi lợi vật lợi nhân. Cúng dường giả phúc đặng hà sa, tán lễ giả tội tiêu trần kiếp. Chứng minh thử công đức, viên mãn chư nguyện tâm, chúng đặng kiên thành, nhất tâm đảnh lễ.

- 1. Nam mô Ta Bà Giáo chủ ngã Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- 2. Nam mô Thuyết tích nhân trình Thích Ca Mâu Ni Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- 3. Nam mô Cổ Phật thị hiện Quán Thế Âm Bồ Tát.**
- 4. Nam mô Đương lai bồ xứ A di đà Phật Quán Thế Âm bồ tát.**
- 5. Nam mô Ngộ Thiên Quang Vương Tĩnh Trụ Phật đắc Đại bi tâm chú Quán Thế Âm bồ tát.**

6. Nam mô Đối Phật lập thế như sở nguyện dũng xuất Thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
7. Nam mô Quá khứ kiếp vi Chánh Pháp Minh Vương Như Lai Quán Thế Âm bồ tát.
8. Nam mô Bát vạn tứ thiên Mẫu đà la tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
9. Nam mô Thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
10. Nam mô Tứ thập nhị tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
11. Nam mô Thập bát tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
12. Nam mô Thập nhị tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
13. Nam mô Bát tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
14. Nam mô Tứ tỳ Quán Thế Âm bồ tát.
15. Nam mô Thiên Chuyển Quán Thế Âm bồ tát.
16. Nam mô Thập Nhị Diện Quán Thế Âm bồ tát.
17. Nam mô Thập Nhất Diện Quán Thế Âm bồ tát.
18. Nam mô Chánh Thủ Quán Thế Âm bồ tát.
19. Nam mô Tỳ Câu Chi Quán Thế Âm bồ tát.
20. Nam mô Mã Đầu Quán Thế Âm bồ tát.
21. Nam mô A Gia Yết Rị Bà Quán Thế Âm bồ tát.
22. Nam mô Pháp Tịnh Quán Thế Âm bồ tát.
23. Nam mô Diệp Y Quán Thế Âm bồ tát.
24. Nam mô Tiêu phục độc hại Quán Thế Âm bồ tát.
25. Nam mô Như Ý Bảo Luân Quán Thế Âm bồ tát.
26. Nam mô Viên mãn vô ngại đại bi tâm Quán Thế Âm bồ tát.
27. Nam mô Pháp nhất thiết nghiệp chướng Quán Thế Âm bồ tát.
28. Nam mô Ma ha Ba đầu ma Chiên đàn Ma ni tâm Quán Thế Âm bồ tát.
29. Nam mô Diệt ác thú Quán Thế Âm bồ tát.

30. Nam mô Nhiêu ích chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
31. Nam mô Năng mãn nhất thiết nguyện Quán Thế Âm bồ tát.
32. Nam mô Năng cứu sản nạn khổ Quán Thế Âm bồ tát.
33. Nam mô Cụ đại bi tâm Quán Thế Âm bồ tát.
34. Nam mô Cụ đại từ tâm Quán Thế Âm bồ tát.
35. Nam mô Địa ngục môn khai Quán Thế Âm bồ tát.
36. Nam mô Hiện chủng chủng âm thanh Quán Thế Âm bồ tát.
37. Nam mô Hiện chủng chủng sắc tướng Quán Thế Âm bồ tát.
38. Nam mô Hiện chủng chủng lợi lạc Quán Thế Âm bồ tát.
39. Nam mô Hiện chủng chủng cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm bồ tát.
40. Nam mô Hiện chủng chủng thần thông Quán Thế Âm bồ tát.
41. Nam mô Năng mãn chủng chủng nguyện Quán Thế Âm bồ tát.
42. Nam mô Năng thoát ngũ nghịch trọng tội Quán Thế Âm bồ tát.
43. Nam mô Năng trừ cổ độc chú trớ yểm đảo Quán Thế Âm bồ tát.
44. Nam mô Năng trừ đầu não hung hiểm chur bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
45. Nam mô Năng trừ yết hầu chur bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
46. Nam mô Năng trừ khẩu phúc yêu bói chur bệnh Quán Thế Âm bồ tát.

47. Nam mô Năng trừ nhân nhĩ thần thiệt chur bịnh Quán Thế Âm bồ tát.
48. Nam mô Năng trừ nha xỉ ty thân chur bịnh Quán Thế Âm bồ tát.
49. Nam mô Năng trừ thủ cước chur bịnh Quán Thế Âm bồ tát.
50. Nam mô Năng trừ phong cuồng điên bịnh Quán Thế Âm bồ tát.
51. Nam mô Năng trừ chur ác qui thần não nhân Quán Thế Âm bồ tát.
52. Nam mô Năng trừ đao binh thủy hỏa tai ách Quán Thế Âm bồ tát.
53. Nam mô Năng trừ lôi điện chấn bố Quán Thế Âm bồ tát.
54. Nam mô Năng trừ oan gia kiếp đạo Quán Thế Âm bồ tát.
55. Nam mô Năng trừ ác quân ác tặc Quán Thế Âm bồ tát.
56. Nam mô Năng trừ tam tai cửu hoạnh Quán Thế Âm bồ tát.
57. Nam mô Năng trừ ác mộng biến quái Quán Thế Âm bồ tát.
58. Nam mô Năng trừ ngoan xà phúc yết Quán Thế Âm bồ tát.
59. Nam mô Năng trừ chur ác độc thú Quán Thế Âm bồ tát.
60. Nam mô Năng trừ quan sự tranh tụng Quán Thế Âm bồ tát.
61. Nam mô Năng hiện Cực Lạc thế giới linh nhân lợi lạc Quán Thế Âm bồ tát.

62. Nam mô Năng linh trì niệm giả chúng nhân ái kính Quán Thế Âm bồ tát.
63. Nam mô Năng linh trì niệm nhân cụ thể gian tài Quán Thế Âm bồ tát.
64. Nam mô Năng linh nhân tăng ích nhất thiết lạc cụ Quán Thế Âm bồ tát.
65. Nam mô Năng linh chúng sinh tăng ích nhất thiết thế lực Quán Thế Âm bồ tát.
66. Nam mô Năng dữ trường mạng Quán Thế Âm bồ tát.
67. Nam mô Năng dữ phú quý trường thọ Quán Thế Âm bồ tát.
68. Nam mô Vô vi tâm Quán Thế Âm bồ tát.
69. Nam mô Vô nhiễm tâm Quán Thế Âm bồ tát.
70. Nam mô Không quán tâm Quán Thế Âm bồ tát.
71. Nam mô Cung kính tâm Quán Thế Âm bồ tát.
72. Nam mô Ty hạ tâm Quán Thế Âm bồ tát.
73. Nam mô Vô tạp loạn tâm Quán Thế Âm bồ tát.
74. Nam mô Đà la ni niệm Quán Thế Âm bồ tát.
75. Nam mô Thệ độ nhất thiết chúng sinh tâm Quán Thế Âm bồ tát.
76. Nam mô Thiên nhân chiếu kiến Quán Thế Âm bồ tát.
77. Nam mô Thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm bồ tát.
78. Nam mô Năng trừ bát vạn tứ thiên chủng bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
79. Nam mô Năng phục nhất thiết ác quỷ thần Quán Thế Âm bồ tát.
80. Nam mô Năng hàng chư thiên ma Quán Thế Âm bồ tát.

81. Nam mô Năng chế chur ngoại đạo Quán Thế Âm bồ tát.
82. Nam mô Năng trừ sơn tinh tạp my vông lượng Quán Thế Âm bồ tát.
83. Nam mô Năng trừ tà tâm Quán Thế Âm bồ tát.
84. Nam mô Năng trừ tham nhiễm tâm Quán Thế Âm bồ tát.
85. Nam mô Năng linh chúng sinh đắc thiện quả Quán Thế Âm bồ tát.
86. Nam mô Cụ Phật thân tạng Quán Thế Âm bồ tát.
87. Nam mô Quang minh thân tạng Quán Thế Âm bồ tát.
88. Nam mô Từ bi tạng Quán Thế Âm bồ tát.
89. Nam mô Diệu pháp tạng Quán Thế Âm bồ tát.
90. Nam mô Thiên định tạng Quán Thế Âm bồ tát.
91. Nam mô Hư không tạng Quán Thế Âm bồ tát.
92. Nam mô Vô úy tạng Quán Thế Âm bồ tát.
93. Nam mô Thường trụ tạng Quán Thế Âm bồ tát.
94. Nam mô Giải thoát tạng Quán Thế Âm bồ tát.
95. Nam mô Dược vương tạng Quán Thế Âm bồ tát.
96. Nam mô Thần thông tạng Quán Thế Âm bồ tát.
97. Nam mô Quảng đại tự tại Quán Thế Âm bồ tát.
98. Nam mô Quán Thế Âm Tự Tại Quán Thế Âm bồ tát.
99. Nam mô Nhiên Sách Quán Thế Âm bồ tát.
100. Nam mô Thiên Quang Nhân Quán Thế Âm bồ tát.
Ngã kim khê thủ lễ, nguyện cộng chur chúng sinh sở cầu giai mãn túc.
101. Nam mô An lạc thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.

102. Nam mô Linh nhân cụ đại bi nguyện lực Quán Thế Âm bồ tát.
103. Nam mô Hiện tác bồ tát Quán Thế Âm bồ tát.
104. Nam mô Bất Không Quyển Sách Quán Thế Âm bồ tát.
105. Nam mô Trừ nhĩ thống Quán Thế Âm bồ tát.
106. Nam mô Trừ nhĩ thống Quán Thế Âm bồ tát.
107. Nam mô Trừ tử thống Quán Thế Âm bồ tát.
108. Nam mô Trừ thiệt thống Quán Thế Âm bồ tát.
109. Nam mô Trừ xỉ thống Quán Thế Âm bồ tát.
110. Nam mô Trừ nha thống Quán Thế Âm bồ tát.
111. Nam mô Trừ thân thống Quán Thế Âm bồ tát.
112. Nam mô Trừ tâm hung thống Quán Thế Âm bồ tát.
113. Nam mô Trừ tề thống Quán Thế Âm bồ tát.
114. Nam mô Trừ yêu tích thống Quán Thế Âm bồ tát.
115. Nam mô Trừ hiệp dịch thống Quán Thế Âm bồ tát.
116. Nam mô Trừ đoạn niết thống Quán Thế Âm bồ tát.
117. Nam mô Trừ tẫn thống Quán Thế Âm bồ tát.
118. Nam mô Trừ tỏa tất thống Quán Thế Âm bồ tát.
119. Nam mô Trừ chi tiết thống Quán Thế Âm bồ tát.
120. Nam mô Trừ thủ túc thống Quán Thế Âm bồ tát.
121. Nam mô Trừ đầu diện thống Quán Thế Âm bồ tát.
122. Nam mô Trừ yết hầu thống Quán Thế Âm bồ tát.
123. Nam mô Trừ kiên bác thống Quán Thế Âm bồ tát.
124. Nam mô Trừ phong bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
125. Nam mô Trừ khí bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
126. Nam mô Trừ trí bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
127. Nam mô Trừ lệ bệnh Quán Thế Âm bồ tát.

128. Nam mô Trừ lâm bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
129. Nam mô Trừ luyến tích bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
130. Nam mô Trừ bạch lại bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
131. Nam mô Trừ trọng lại bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
132. Nam mô Trừ giới tiền bệnh Quán Thế Âm bồ tát.
133. Nam mô Trừ bào sang Quán Thế Âm bồ tát.
134. Nam mô Trừ cam sang Quán Thế Âm bồ tát.
135. Nam mô Trừ hoa sang Quán Thế Âm bồ tát.
136. Nam mô Trừ lậu sang Quán Thế Âm bồ tát.
137. Nam mô Trừ độc sang Quán Thế Âm bồ tát.
138. Nam mô Trừ ung thũng Quán Thế Âm bồ tát.
139. Nam mô Trừ du thũng Quán Thế Âm bồ tát.
140. Nam mô Trừ đình thũng Quán Thế Âm bồ tát.
141. Nam mô Trừ tiết thũng Quán Thế Âm bồ tát.
142. Nam mô Trừ độc thũng Quán Thế Âm bồ tát.
143. Nam mô Trừ hoạn lại gián Quán Thế Âm bồ tát.
144. Nam mô Trừ hoạn cam nhuận Quán Thế Âm bồ tát.
145. Nam mô Trừ tù cầm già tỏa Quán Thế Âm bồ tát.
146. Nam mô Trừ đả mạ phỉ báng Quán Thế Âm bồ tát.
147. Nam mô Trừ mưu hại khủng bố Quán Thế Âm bồ tát.
148. Nam mô Trừ bất nhiều ích sự Quán Thế Âm bồ tát.
149. Nam mô Trì chú lợi tha Quán Thế Âm bồ tát.
150. Nam mô Trì chú dục thủy triêm nhân tiêu tội Quán Thế Âm bồ tát.
151. Nam mô Trì chú phong xuy nhân thân đắc lợi Quán Thế Âm bồ tát.

152. Nam mô Trì chú xuất ngôn hoan hỷ ái kính Quán Thế Âm bồ tát.
153. Nam mô Trì chú phong xuy trước nhân diệt tội Quán Thế Âm bồ tát.
154. Nam mô Trì chú long thiên thường đương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
155. Nam mô Chú lực năng trừ quốc độ tai nạn Quán Thế Âm bồ tát.
156. Nam mô Chú lực năng trừ tha quốc oán địch Quán Thế Âm bồ tát.
157. Nam mô Chú lực năng sử quốc độ phong nhiêu Quán Thế Âm bồ tát.
158. Nam mô Chú lực năng trừ địch khí lưu hành Quán Thế Âm bồ tát.
159. Nam mô Năng trừ thủy hạn bất điều Quán Thế Âm bồ tát.
160. Nam mô Năng trừ nhật nguyệt thất độ Quán Thế Âm bồ tát.
161. Nam mô Năng nhị bạn thần mưu nghịch Quán Thế Âm bồ tát.
162. Nam mô Năng sử ngoại quốc oán địch tự hàng Quán Thế Âm bồ tát.
163. Nam mô Năng linh quốc hoàn chính trị Quán Thế Âm bồ tát.
164. Nam mô Năng linh vũ trạch thuận thời Quán Thế Âm bồ tát.
165. Nam mô Năng linh quả thực phong nhiêu Quán Thế Âm bồ tát.
166. Nam mô Năng hưng nhân dân an lạc Quán Thế Âm bồ tát.

167. Nam mô Năng linh ác sự tiêu diệt Quán Thế Âm bồ tát.
168. Nam mô Năng linh quốc độ an ổn Quán Thế Âm bồ tát.
169. Nam mô Linh Nhật Quang bồ tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
170. Nam mô Linh Nguyệt Quang bồ tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
171. Nam mô Năng linh đại thừa pháp nha tạng trưởng Quán Thế Âm bồ tát.
172. Nam mô Năng hưng sở tu thành biện Quán Thế Âm bồ tát.
173. Nam mô Năng trừ thập ngũ chủng ác tử Quán Thế Âm bồ tát.
174. Nam mô Bất linh cơ ngạ khổ tử Quán Thế Âm bồ tát.
175. Nam mô Bất vị cảm trọng sở tử Quán Thế Âm bồ tát.
176. Nam mô Bất vị oán thù đối tử Quán Thế Âm bồ tát.
177. Nam mô Bất vị quân trận tương sát tử Quán Thế Âm bồ tát.
178. Nam mô Bất vị ác dục oán khổ tử Quán Thế Âm bồ tát.
179. Nam mô Bất vị độc xà sở trúng tử Quán Thế Âm bồ tát.
180. Nam mô Bất vị thủy hỏa phiêu phần tử Quán Thế Âm bồ tát.
181. Nam mô Bất vị độc dược sở trúng tử Quán Thế Âm bồ tát.

182. Nam mô Bất vị cố độc sở hại tử Quán Thế Âm bồ tát.
183. Nam mô Bất vị cuồng loạn thất niệm tử Quán Thế Âm bồ tát.
184. Nam mô Bất vị thụ nạn truy lạc tử Quán Thế Âm bồ tát.
185. Nam mô Bất vị ác nhân yểm mị tử Quán Thế Âm bồ tát.
186. Nam mô Bất vị tà thần ác quỷ đắc tiện tử Quán Thế Âm bồ tát.
187. Nam mô Bất vị ác bệnh triền thân tử Quán Thế Âm bồ tát.
188. Nam mô Bất vị phi phạm tự hại tử Quán Thế Âm bồ tát.
189. Nam mô Đắc thập ngũ chủng thiện sinh Quán Thế Âm bồ tát.
190. Nam mô Sở sinh thường phùng thiện vương Quán Thế Âm bồ tát.
191. Nam mô Thường sinh thiện quốc Quán Thế Âm bồ tát.
192. Nam mô Thường sinh hảo thời Quán Thế Âm bồ tát.
193. Nam mô Thường phùng thiện hữu Quán Thế Âm bồ tát.
194. Nam mô Thân căn cụ túc Quán Thế Âm bồ tát.
195. Nam mô Đạo tâm thuần thực Quán Thế Âm bồ tát.
196. Nam mô Bất phạm cấm giới Quán Thế Âm bồ tát.
197. Nam mô Sở hữu quyền thuộc hòa thuận Quán Thế Âm bồ tát.
198. Nam mô Đắc nhân cung Quán Thế Âm bồ tát.

199. Nam mô Sở hữu vô tha kiếp đoạt Quán Thế Âm bồ tát.
200. Nam mô Sở cầu giai xứng Quán Thế Âm bồ tát.
Ngã kim khê thủ lễ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giai quả toại.
201. Nam mô Long thiên thiện thần thường hộ Quán Thế Âm bồ tát.
202. Nam mô Sở sinh kiến Phật văn pháp Quán Thế Âm bồ tát.
203. Nam mô Sở văn chánh pháp ngộ thậm thâm nghĩa Quán Thế Âm bồ tát.
204. Nam mô Dữ ngã tốc tri nhất thiết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
205. Nam mô Dữ ngã tảo đắc trí tuệ nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
206. Nam mô Dữ ngã tốc độ nhất thiết chúng Quán Thế Âm bồ tát.
207. Nam mô Dữ ngã tảo đắc thiện phương tiện Quán Thế Âm bồ tát.
208. Nam mô Dữ ngã tốc thừa bát nhã thuyền Quán Thế Âm bồ tát.
209. Nam mô Dữ ngã tảo đắc việt khổ hải Quán Thế Âm bồ tát.
210. Nam mô Dữ ngã tốc đắc giới định đạo Quán Thế Âm bồ tát.
211. Nam mô Dữ ngã tảo đăng niết bàn sơn Quán Thế Âm bồ tát.
212. Nam mô Dữ ngã tốc hội vô vi xá Quán Thế Âm bồ tát.
213. Nam mô Dữ ngã tảo đồng pháp tánh thân Quán Thế Âm bồ tát.

214. Nam mô Thường kiến thập phương Phật Quán Thế Âm bồ tát.
215. Nam mô Thường văn nhất thiết thiện pháp Quán Thế Âm bồ tát.
216. Nam mô Thường đồ thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
217. Nam mô Thường tại Bồ đà lạc sơn Quán Thế Âm bồ tát.
218. Nam mô Thường diễn thuyết đại bi tâm chú Quán Thế Âm bồ tát.
219. Nam mô Năng khiến Mật Tích kim cang ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
220. Nam mô Thường đắc Ô Sô kim cang ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
221. Nam mô Năng khiến Quân Trà Lợi kim cang ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
222. Nam mô Năng khiến Ương Câu Thi kim cang ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
223. Nam mô Năng khiến Bát bộ lực sĩ ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
224. Nam mô Năng khiến Thượng Ca La kim cang ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
225. Nam mô Năng khiến Ma Hê Thủ La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
226. Nam mô Năng khiến Na La Diên ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
227. Nam mô Năng khiến Kim Tỳ La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
228. Nam mô Năng khiến Bà Tỳ La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.

229. Nam mô Năng khiến Bà Cấp Bà ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
230. Nam mô Năng khiến Ca Lô La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
231. Nam mô Năng khiến Mãn Hỷ Xa bát ủng Quán Thế Âm bồ tát.
232. Nam mô Năng khiến Chân Đà La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
233. Nam mô Năng khiến Bán Chi La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
234. Nam mô Năng khiến Tát Bà Già La vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
235. Nam mô Năng khiến Ưng Đức Tỳ Đa ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
236. Nam mô Năng khiến Tát Hòa La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
237. Nam mô Năng khiến Tam Bát La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
238. Nam mô Năng khiến Ngũ bộ Tịnh Cư ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
239. Nam mô Năng khiến Diễm La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
240. Nam mô Năng khiến Đê Thích vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
241. Nam mô Năng khiến Đại Biện thiên ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
242. Nam mô Năng khiến Công Đức thiên ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
243. Nam mô Năng khiến Bà Niết Na ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.

244. Nam mô Năng khiến Đê Đầu Lại Tra thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
245. Nam mô Năng khiến Bồ Đan Na ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
246. Nam mô Năng khiến Đại Lực chúng ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
247. Nam mô Năng khiến Tỳ Lô Lạc Xoa thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
248. Nam mô Năng khiến Tỳ Lô Bác Xoa thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
249. Nam mô Năng khiến Tỳ Sa Môn thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
250. Nam mô Năng khiến Kim Sắc Khổng Tước vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
251. Nam mô Năng khiến nhị thập bát bộ Đại tiên chúng ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
252. Nam mô Năng khiến Ma Ni vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
253. Nam mô Năng khiến Bạt Đà La ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
254. Nam mô Năng khiến Tán Chỉ đại tướng ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
255. Nam mô Năng khiến Phát La Bà ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
256. Nam mô Năng khiến Nan Đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
257. Nam mô Năng khiến Bạt Nan Đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
258. Nam mô Năng khiến Bà Già La long vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.

259. Nam mô Năng khiến Y Bát La long vương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
260. Nam mô Năng khiến A tu la ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
261. Nam mô Năng khiến Càn thát bà ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
262. Nam mô Năng khiến Khẩn na la ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
263. Nam mô Năng khiến Ma hầu la ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
264. Nam mô Năng khiến Thủy thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
265. Nam mô Năng khiến Hỏa thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
266. Nam mô Năng khiến Phong thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
267. Nam mô Năng khiến Địa thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
268. Nam mô Năng khiến Lôi thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
269. Nam mô Năng khiến Điện thần ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
270. Nam mô Năng khiến Cưu bàn trà ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
271. Nam mô Năng khiến Tỳ xá xà ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
272. Nam mô Tốc linh mãn túc lục độ hạnh Quán Thế Âm bồ tát.
273. Nam mô Tốc linh Thanh văn chứng quả Quán Thế Âm bồ tát.

274. Nam mô Tốc linh đặc đại thừa tín căn Quán Thế Âm bồ tát.
275. Nam mô Tốc linh đặc Thập trụ địa Quán Thế Âm bồ tát.
276. Nam mô Tốc linh đáo Phật địa Quán Thế Âm bồ tát.
277. Nam mô Tốc linh thành tựu tam thập nhị tướng Quán Thế Âm bồ tát.
278. Nam mô Tốc linh thành tựu bát thập chủng hảo Quán Thế Âm bồ tát.
279. Nam mô Năng linh địa ngục môn khai tội nhân giải thoát Quán Thế Âm bồ tát.
280. Nam mô Năng linh chúng sinh đặc đại thắng lạc Quán Thế Âm bồ tát.
281. Nam mô Năng linh chúng sinh đặc đại thắng ích Quán Thế Âm bồ tát.
282. Nam mô Chú lực năng linh ác nghiệp chướng phá hoại Quán Thế Âm bồ tát.
283. Nam mô Chú lực ứng đọa địa ngục tức đặc giải thoát Quán Thế Âm bồ tát.
284. Nam mô U' sở cầu vật như phong tạt chí Quán Thế Âm bồ tát.
285. Nam mô Tâm sở nguyện sự tất năng dữ chi Quán Thế Âm bồ tát.
286. Nam mô Nhược dục kiến Phật đương dữ kiến Phật Quán Thế Âm bồ tát.
287. Nam mô Tâm bí mật dữ nguyện Quán Thế Âm bồ tát.
288. Nam mô Vũ đại bảo vũ Quán Thế Âm bồ tát.
289. Nam mô Như đại kiếp thụ Quán Thế Âm bồ tát.
290. Nam mô Như như ý châu Quán Thế Âm bồ tát.

291. Nam mô Nhất thiết sở nguyện tất giai mãn túc Quán Thế Âm bồ tát.
292. Nam mô Nhất thiết sở cầu vô năng chướng ngại Quán Thế Âm bồ tát.
293. Nam mô Bất tu trạch nhật độc tức thành tựu Quán Thế Âm bồ tát.
294. Nam mô Bất tu trì trai độc tức ứng nghiệm Quán Thế Âm bồ tát.
295. Nam mô Vô hữu dư chú dữ như ý luân đẳng giả Quán Thế Âm bồ tát.
296. Nam mô Ngũ vô gián tội tiêu diệt vô dư Quán Thế Âm bồ tát.
297. Nam mô Nhược hữu chur hoạn dẫn độc giai trừ Quán Thế Âm bồ tát.
298. Nam mô Chiến phạt đấu tranh vô hữu bất thắng Quán Thế Âm bồ tát.
299. Nam mô Nhất thiết diệu cụ giai tự trang nghiêm Quán Thế Âm bồ tát.
300. Nam mô Trục chí bồ đề vĩnh ly ác thú Quán Thế Âm bồ tát.

Ngã kim khể thủ lễ, nguyện cộng chur chúng sinh sở cầu giai mãn túc.

301. Nam mô Tội ác tiêu diệt cứu cánh thành Phật Quán Thế Âm bồ tát.
302. Nam mô Năng linh hóa thực tăng trưởng Quán Thế Âm bồ tát.
303. Nam mô Phú quý tự sinh vô bất phong túc Quán Thế Âm bồ tát.
304. Nam mô Thường niệm Quán Âm vĩnh tác y hõ Quán Thế Âm bồ tát.

305. Nam mô U' vô lượng kiếp thành tựu đại bi Quán Thế Âm bồ tát.
306. Nam mô Mãn túc chư hy cầu Quán Thế Âm bồ tát.
307. Nam mô Tăng trưởng chư bạch pháp Quán Thế Âm bồ tát.
308. Nam mô Thành tựu nhất thiết thiện căn Quán Thế Âm bồ tát.
309. Nam mô Viễn ly nhất thiết chư úy Quán Thế Âm bồ tát.
310. Nam mô Phật sắc thiện thần thường đương ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
311. Nam mô Hiện tác bồ tát thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
312. Nam mô Thoái tán hại miêu quả tử Quán Thế Âm bồ tát.
313. Nam mô Như ý châu thủ Quán Thế Âm bồ tát.
314. Nam mô Quyển sách thủ Quán Thế Âm bồ tát.
315. Nam mô Bảo bát thủ Quán Thế Âm bồ tát.
316. Nam mô Bảo kiếm thủ Quán Thế Âm bồ tát.
317. Nam mô Bạt triết la thủ Quán Thế Âm bồ tát.
318. Nam mô Kim cang xử thủ Quán Thế Âm bồ tát.
319. Nam mô Thí vô úy thủ Quán Thế Âm bồ tát.
320. Nam mô Nhật tinh ma ni thủ Quán Thế Âm bồ tát.
321. Nam mô Nguyệt tinh ma ni thủ Quán Thế Âm bồ tát.
322. Nam mô Bảo cung thủ Quán Thế Âm bồ tát.
323. Nam mô Bảo tiền thủ Quán Thế Âm bồ tát.
324. Nam mô Dương chi thủ Quán Thế Âm bồ tát.
325. Nam mô Bạch phát thủ Quán Thế Âm bồ tát.
326. Nam mô Hồ bình thủ Quán Thế Âm bồ tát.
327. Nam mô Bàn bài thủ Quán Thế Âm bồ tát.

328. Nam mô Việt phủ thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 329. Nam mô Ngọc hoàn thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 330. Nam mô Bạch liên hoa thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 331. Nam mô Thanh liên hoa thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 332. Nam mô Bảo kính thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 333. Nam mô Tử liên hoa thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 334. Nam mô Ngũ sắc vân thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 335. Nam mô Quân trì thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 336. Nam mô Hồng liên hoa thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 337. Nam mô Bảo kích thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 338. Nam mô Bảo loa thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 339. Nam mô Độc lâu trượng thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 340. Nam mô Sở châu thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 341. Nam mô Bảo linh thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 342. Nam mô Bảo ấn thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 343. Nam mô Câu thi thiết câu thủ Quán Thế Âm bồ
 tát.
 344. Nam mô Tích trượng thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 345. Nam mô Hiệp chưởng thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 346. Nam mô Hóa Phật thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 347. Nam mô Hóa cung điện thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 348. Nam mô Bảo kính thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 349. Nam mô Bất thoái kim luân thủ Quán Thế Âm bồ
 tát.
 350. Nam mô Đỉnh thượng hóa Phật thủ Quán Thế Âm
 bồ tát.
 351. Nam mô Bồ đào thủ Quán Thế Âm bồ tát.
 352. Nam mô Cụ tứ thập nhị tỷ Quán Thế Âm bồ tát.
 353. Nam mô Cụ thần thông nhãn Quán Thế Âm bồ
 tát.
 354. Nam mô Cụ thần thông nhĩ Quán Thế Âm bồ tát.

355. Nam mô Cự thần thông tị Quán Thế Âm bồ tát.
356. Nam mô Cự thần thông thiệt Quán Thế Âm bồ tát.
357. Nam mô Cự thần thông thân Quán Thế Âm bồ tát.
358. Nam mô Cự thần thông ý Quán Thế Âm bồ tát.
359. Nam mô Đắc thiên nhãn thông Quán Thế Âm bồ tát.
360. Nam mô Đắc thiên nhĩ thông Quán Thế Âm bồ tát.
361. Nam mô Đắc thiên tị thông Quán Thế Âm bồ tát.
362. Nam mô Đắc thiên thiệt thông Quán Thế Âm bồ tát.
363. Nam mô Đắc thiên thân thông Quán Thế Âm bồ tát.
364. Nam mô Đắc thiên ý thông Quán Thế Âm bồ tát.
365. Nam mô Đắc thiên thủ Quán Thế Âm bồ tát.
366. Nam mô Đắc thiên nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
367. Nam mô Đắc đại bi tâm đà la ni Quán Thế Âm bồ tát.
368. Nam mô Đắc Phổ môn thị hiện Quán Thế Âm bồ tát.
369. Nam mô Đắc độ sinh Quán Thế Âm bồ tát.
370. Nam mô Đắc dữ nguyện Quán Thế Âm bồ tát.
371. Nam mô Năng thuyết đại bi tâm đà ra ni Quán Thế Âm bồ tát.
372. Nam mô Linh Thập địa đắc quả Quán Thế Âm bồ tát.
373. Nam mô Linh Tứ quả đắc quả Quán Thế Âm bồ tát.
374. Nam mô Bất vong thất đại đà ra ni Quán Thế Âm bồ tát.
375. Nam mô Linh thường độc thử chú vô linh đoạn tuyệt Quán Thế Âm bồ tát.

376. Nam mô Chế tâm nhất xứ Quán Thế Âm bồ tát.
377. Nam mô Thiên nhãn chiếu kiến Quán Thế Âm bồ tát.
378. Nam mô Thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm bồ tát.
379. Nam mô Xuất khẩu ngôn âm Quán Thế Âm bồ tát.
380. Nam mô Đắc cửu thập cửu ức hằng hà sa chư Phật ái niệm Quán Thế Âm bồ tát.
381. Nam mô Dĩ thực quán chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
382. Nam mô Đắc nhất thiết Như Lai quang minh phổ chiếu Quán Thế Âm bồ tát.
383. Nam mô Hằng dĩ đà la ni cứu chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
384. Nam mô Thường đắc bách thiên tam muội hiện tiền Quán Thế Âm bồ tát.
385. Nam mô Năng khiến long thiên bát bộ ủng hộ Quán Thế Âm bồ tát.
386. Nam mô Tam tai kiếp bất năng hoại Quán Thế Âm bồ tát.
387. Nam mô Thường dĩ đà la ni liệu chúng sinh bịnh Quán Thế Âm bồ tát.
388. Nam mô Du chư Phật quốc đắc tự tại Quán Thế Âm bồ tát.
389. Nam mô Tụng thử chú thanh thanh bất tuyệt Quán Thế Âm bồ tát.
390. Nam mô Sở tại xứ linh nhân dân an lạc Quán Thế Âm bồ tát.
391. Nam mô Cụ bất khả tư nghị uy thần Quán Thế Âm bồ tát.
392. Nam mô Hiền công đức lực tự đà la ni Quán Thế Âm bồ tát.

393. Nam mô Cự chủng chủng pháp lạc lợi lạc chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
394. Nam mô Đắc hóa thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
395. Nam mô Hiện Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
396. Nam mô Hiện Bích chi Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
397. Nam mô Hiện Thanh Văn thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
398. Nam mô Hiện Phạm vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
399. Nam mô Hiện Đế Thích thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
400. Nam mô Hiện Tự tại thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
- Ngã kim khể thủ lễ nguyện, cộng chư chúng sinh, sở cầu giai mãn túc.
401. Nam mô Hiện Đại tự tại thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
402. Nam mô Hiện Thiên đại tướng quân thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
403. Nam mô Hiện Tỳ sa môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
404. Nam mô Hiện Tiểu vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
405. Nam mô Hiện Trưởng giả thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
406. Nam mô Hiện Cư sĩ thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.

407. Nam mô Hiện Tể quan thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
408. Nam mô Hiện Bà la môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
409. Nam mô Hiện Tỳ kheo thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
410. Nam mô Hiện Tỳ kheo ni thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
411. Nam mô Hiện Ưu bà tắc thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
412. Nam mô Hiện Ưu bà di thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
413. Nam mô Hiện Phụ nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
414. Nam mô Hiện Đồng nam thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
415. Nam mô Hiện Đồng nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
416. Nam mô Hiện Thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
417. Nam mô Hiện Long thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
418. Nam mô Hiện Dạ xoa thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
419. Nam mô Hiện Càn thát bà thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
420. Nam mô Hiện A tu la thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
421. Nam mô Hiện Ca lâu la thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.

422. Nam mô Hiện Khẩn na la thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
423. Nam mô Hiện Ma hầu la già thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
424. Nam mô Hiện Nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
425. Nam mô Hiện Phi nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
426. Nam mô Hiện Chấp Kim cương thân thuyết pháp Quán Thế Âm bồ tát.
427. Nam mô Thí Vô úy Quán Thế Âm bồ tát.
428. Nam mô Tự tại Quán Thế Âm bồ tát.
429. Nam mô Ứng cảm Quán Thế Âm bồ tát.
430. Nam mô Đắc như thị thân Quán Thế Âm bồ tát.
431. Nam mô Đắc như thị nhãn Quán Thế Âm bồ tát.
432. Nam mô Đắc như thị nhĩ Quán Thế Âm bồ tát.
433. Nam mô Đắc như thị tị Quán Thế Âm bồ tát.
434. Nam mô Đắc như thị thiệt Quán Thế Âm bồ tát.
435. Nam mô Đắc như thị ý Quán Thế Âm bồ tát.
436. Nam mô Đắc như thị kiến Quán Thế Âm bồ tát.
437. Nam mô Đắc như thị văn Quán Thế Âm bồ tát.
438. Nam mô Đắc như thị dụng Quán Thế Âm bồ tát.
439. Nam mô Đắc như thị hành Quán Thế Âm bồ tát.
440. Nam mô Đắc như thị ái Quán Thế Âm bồ tát.
441. Nam mô Đắc như thị kính Quán Thế Âm bồ tát.
442. Nam mô Lễ ngã như lễ Quán Thế Âm bồ tát.
443. Nam mô Cận ngã như cận Quán Thế Âm bồ tát.
444. Nam mô Đắc ngã như đắc Quán Thế Âm bồ tát.
445. Nam mô Ưc ngã như ức Quán Thế Âm bồ tát.
446. Nam mô Sự ngã như sự Quán Thế Âm bồ tát.

447. Nam mô Cúng dường ngã như cúng dường Quán Thế Âm bồ tát.
448. Nam mô Tịnh tam nghiệp Quán Thế Âm bồ tát.
449. Nam mô Đắc Quán âm diệu hiệu Quán Thế Âm bồ tát.
450. Nam mô Trừ tam đồ khổ não Quán Thế Âm bồ tát.
451. Nam mô Pháp giới đắc thanh lương Quán Thế Âm bồ tát.
452. Nam mô Dị thoát chúng sinh chư khổ Quán Thế Âm bồ tát.
453. Nam mô Quán kỳ âm thanh nhi đắc giải thoát Quán Thế Âm bồ tát.
454. Nam mô Sử độc dược biến thành cam lộ tương Quán Thế Âm bồ tát.
455. Nam mô Linh nhân ly dục Quán Thế Âm bồ tát.
456. Nam mô Linh nhân ly sân Quán Thế Âm bồ tát.
457. Nam mô Linh nhân ly si Quán Thế Âm bồ tát.
458. Nam mô Dữ nhân đắc nam nữ Quán Thế Âm bồ tát.
459. Nam mô Thọ nhân lễ bái phúc bất đường quên Quán Thế Âm bồ tát.
460. Nam mô Thọ nhân cúng dường phúc bất cùng tận Quán Thế Âm bồ tát.
461. Nam mô Dĩ chủng chủng hình du chư quốc độ Quán Thế Âm bồ tát.
462. Nam mô Du chư quốc độ độ thoát chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
463. Nam mô Thiện ứng chư phương sở Quán Thế Âm bồ tát.

464. Nam mô Hoằng thệ thâm như hải Quán Thế Âm bồ tát.
465. Nam mô Lịch kiếp bất tư nghị Quán Thế Âm bồ tát.
466. Nam mô Thị đa thiên ức Phật Quán Thế Âm bồ tát.
467. Nam mô Phát đại thanh tịnh nguyện Quán Thế Âm bồ tát.
468. Nam mô Văn danh bất không quá Quán Thế Âm bồ tát.
469. Nam mô Kiến thân bất không quá Quán Thế Âm bồ tát.
470. Nam mô Tâm niệm bất không quá Quán Thế Âm bồ tát.
471. Nam mô Diệt chur hữu khổ Quán Thế Âm bồ tát.
472. Nam mô Tương gia hại tất khởi từ tâm Quán Thế Âm bồ tát.
473. Nam mô Cự túc thần thông lực Quán Thế Âm bồ tát.
474. Nam mô Quảng tu trí phương tiện Quán Thế Âm bồ tát.
475. Nam mô Vô sát bất hiện thân Quán Thế Âm bồ tát.
476. Nam mô Sinh lão bệnh tử khổ tức diệt Quán Thế Âm bồ tát.
477. Nam mô Đắc chân quán Quán Thế Âm bồ tát.
478. Nam mô Đắc thanh tịnh quán Quán Thế Âm bồ tát.
479. Nam mô Quảng đại trí tuệ quán Quán Thế Âm bồ tát.
480. Nam mô Đắc bi quán Quán Thế Âm bồ tát.

481. Nam mô Đắc từ quán Quán Thế Âm bồ tát.
482. Nam mô Nguyễn nguyện thường chiêm ngưỡng Quán Thế Âm bồ tát.
483. Nam mô Vô cầu thanh tịnh quang Quán Thế Âm bồ tát.
484. Nam mô Tuệ nhật phá chur ám Quán Thế Âm bồ tát.
485. Nam mô Phổ minh chiếu thế gian Quán Thế Âm bồ tát.
486. Nam mô Bi thể giới lôi chấn Quán Thế Âm bồ tát.
487. Nam mô Từ ý diệu đại vân Quán Thế Âm bồ tát.
488. Nam mô Chú cam lộ pháp vũ Quán Thế Âm bồ tát.
489. Nam mô Diệt trừ phiền não diệt Quán Thế Âm bồ tát.
490. Nam mô Chúng oán tất thoái tán Quán Thế Âm bồ tát.
491. Nam mô Diệu âm Quán Thế Âm bồ tát.
492. Nam mô Phạm âm Quán Thế Âm bồ tát.
493. Nam mô Hải triều âm Quán Thế Âm bồ tát.
494. Nam mô Tịnh thánh Quán Thế Âm bồ tát.
495. Nam mô Từ nhân quán chúng sinh Quán Thế Âm bồ tát.
496. Nam mô Phước tụ hải vô lượng Quán Thế Âm bồ tát.
497. Nam mô Ư khổ não tử ách năng vị tác y hõ Quán Thế Âm bồ tát.
498. Nam mô Ủng hộ Phật pháp sử trường tồn Quán Thế Âm bồ tát.
499. Nam mô Nhật dạ tự thân y Pháp trụ Quán Thế Âm bồ tát.

500. Nam mô Tùy sở trụ xứ thường an lạc Quán Thế Âm bồ tát.

Ngã kim khê thủ lễ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giai mãn túc, nguyện đa sinh phụ mẫu lữ kiếp oan thân, bát nạn tam đồ, cô hồn trệ phách, siêu sinh An lạc quốc, vô lượng kiếp lai tội tiêu diệt.

Phúng Quán Âm Bồ Tát Tùy Tâm chú:

Án, đa rị đa rị, đót đa rị, đót đót đa rị, đót rị sa hạ.
(3 lần)

Ngưỡng khái Quán Thế Âm Bồ tát, từ bi chẩn niệm, lợi tế minh tâm. Thị đầu thành khởi kính chi phương, xiển cải quá tự tâm chi lộ. Ai căng ngã đẳng, phổ cập hữu tình, kim thể kim sinh, cố vi tội cấu; túc duyên túc nghiệp, tất hữu oan khiên, dung thân sám hối chi nghi, thượng ký hàm dung chi đức; lục thú đẳng trừ tư pháp thủy, tam đồ phiến khứ lại từ phong; tội căn phiến tác phúc căn, ác quả hóa vi thiện quả. Phục vọng Từ tôn phủ dung sám hối, phổ vị tứ ân tam hữu, pháp giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ chư chương quy mệnh lễ sám hối.

Chí tâm sám hối:

Nhất tự thân cư phù thể thượng
Đa ban tác tội hướng phàn lung
Tứ đại chỉ tương tài sắc khiên
Nhất sinh trường bả tửu nhục đăm
Dưỡng nữ chủng nam thương vật mạng
Dục tầm chử kiên sát sinh đầu
Nghinh tâm uẩn nhượng tản phao đa

Tiếp khách phanh bào vô hữu số
Hoặc phú cự tương thăng đầu lộng
Hoặc bản toại tứ thiết đạo tâm
Bất nhiên hủy Phật bách ban ngôn
Tận thị báng Tăng đa chủng thuyết
Phụ trái cô ân đa thiếu khổ
Gia chư uổng lạm tác oan tăng
Hoặc mãn thường trụ thủ tư tài
Hoặc hướng tư tôn xâm hóa vật
Nghịệp kính đài tiền thân hiển hiện
Khôi hà lãng lý tự phiêu trầm
Nhân gian bách tuế dị tiêu ma
Địa ngục phiến thời nan đặc quá
Thành thượng Thiết vi thiên trượng quang
Hoạch thang nhân cốt vạn điều hoành
Dạ lai sàng thượng ngọa trường đình
Nhật lý đao sơn huyền kiếm thụ
Văn thuyết ngục trung đa thiếu khổ
Na kham kinh lịch thụ Ba tra
Thường văn tuệ nhật hữu quang minh
Thước phá tội khiên tiêu hắc ám
Dục đắc nhân thân vô thất lạc
Tu bằng Phật lực tác lương duyên
Miễn giao lân giáp hoán nhân bì
Bất sử vũ mao bao cốt nhục
Vạn khổ thiên tân đầu Thánh chủ
Tái tam trần khản cáo Quan âm
Tòng tiền sở tác chúng tội khiên
Nguyện Phật từ bi thông sám hối.
Sám hối dĩ, chí tâm quy mạng lễ (hòa) Tam bảo.

Chí tâm phát nguyện:
Ngã sinh bất thiện chư phiền não
Nguyện vĩnh tiêu trừ tội chướng nhân
Vị ngộ mê tà thập ác triền
Nguyện bất dữ tâm tương tục khởi
Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới
Tảo đoạn triền miên hữu lậu nhân
Nhiễm nhân, nhiễm quả, nhiễm trần cơ
Nguyện hướng sinh sinh bất tương tục
Thuận hiện, thuận tiền, thuận hậu nghiệp
Tam thế oan vưu vĩnh diệt trừ
Phá trai, phá giới, phá uy nghi
Nhất thiết chí tâm giai sám hối
Nghiệp chướng, báo chướng phiền não chướng
Quán thân thực tướng tính câu không
Kính Phật, kính Pháp, kính chân Tăng
Thanh tịnh pháp thân tảo huân hiển.
Phát nguyện dĩ, chí tâm quy mạng lễ (hòa) Tam

bảo.

Phật Thuyết Cứu Khổ Chân Kinh:

Nam mô cứu khổ cứu nạn, linh cảm Quán Thế Âm
Bồ tát. Bách thiên vạn ức Phật, hằng hà sa số Phật, vô
lượng công đức Phật.

Phật cáo A Nan ngôn: Thử kinh đại thánh, năng
cứu ngục tù, năng cứu trọng bệnh, năng cứu bách nạn
khổ. Nhược hữu nhơn, độc tụng nhất thiên biến, nhất
thân ly khổ nạn, độc tụng nhất vạn biến, toàn gia ly khổ
nạn.

Nam mô Phật lực uy, nam mô Phật lực hộ, sử nhân
vô ác tâm, linh nhân thân đắc độ. Hồi Quang bồ tát, Hồi

Thiện bồ tát, A nậu đại thiên vương, Chánh Thiện bồ tát, ma hưu ma hưu, thanh tịnh tỳ kheo, quan sự đắc tán, tư sự đắc hưu. Chư đại bồ tát, ngũ bách a la hán, cứu hộ đệ tử thân, tất giai ly khổ nạn. Tự nhiên Quán Thế Âm, anh lạc bát tu giải, cần độc thiên vạn biến, nhất thiết tai ương, tự nhiên đắc giải thoát. Tín thọ phụng hành, tức thuyết chân ngôn viết:

Kim bà kim bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni a ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già đế, chân lăng cang đế, bồ đề tát bà ha.

Nam mô Phật, nam mô Pháp, nam mô Tăng.

Phật quốc hữu duyên Phật pháp tướng nhân thường lạc ngã tịnh. Triêu niệm Quán Thế Âm, mộ niệm Quán Thế Âm, niệm niệm từng tâm khởi, niệm Phật bất ly tâm, thiên la thân, địa la thân, nhân ly nạn, nạn ly nhân, nhất thiết tai ương hóa vi trần.

Án a lô lạc kế ta bà ha.

Quán Âm Đại sĩ
Tích hiệu Viên thông
Thập nhị đại nguyện thế hoằng thâm
Khô hải độ mê tân
Cứu khổ tầm thanh
Vô sát bất hiện thân.
Nam mô Quán Thế Âm bồ tát ma ha tát. (3 lần)

Đại chúng đồng niệm Giải kết thần chú:

Giải kết, giải kết, giải oan kết
Giải liễu đa sinh oan hòa nghiệp
Tẩy tâm, địch lự phát kiên thành
Kim đối Phật tiền cầu giải kết.
Giải kết, giải kết, giải oan kết
Giải liễu tiền sinh oan trái nghiệp
Bách thiên vạn kiếp giải oan thù
Vô lượng, vô biên đặc giải thoát.
Giải liễu oan, diệt liễu tội
Nguyện kiến đương lai Long hoa hội
Long hoa tam hội nguyện tương phùng
Vô thượng Bồ đề chân bất thoái.
Án xi lâm, án bộ lâm diệt
Kim tra, kim tra, tăng kim tra
Ngô kim vị nữ giải kim tra
Chung bắt dữ nữ kết kim tra
Án cường trung cường, cát trung cát
Ma ha hội lý hữu thù luật
Nhất thiết oan gia ly ngã thân
Ma ha bát nhã ba la mật
Nam mô Giải Oan Kết bồ tát ma ha tát. (3 lần)

Thế Tôn đức tướng nan tư nghi, cụ hữu số văn,
cẩn đương tuyên đọc: (*Tuyên số xong, niệm Tâm kinh,
đốt số, tán rằng:*)

Quán Thế Âm
Bảo quyền dĩ chu long
Nhất hàm biểu đối đàn phong
Thượng tiến bồ tát đẳng viên cung
Yết đế khâm sùng

Hỏa tốc mạc đình dong.
Nam mô Đấng Vân Lô bồ tát. (3 lần)

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sinh
Giai cộng thành Phật đạo.

(Đại chúng khởi lập, giải tọa.)